

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NP
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2018/HSST

Ngày 28 – 11 – 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NP**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Vũ Thanh Long**;

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Quang Chính;

2. Bà Lê Thị Hường;

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Quang Trung – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện NP tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Hằng – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện NP, tỉnh Ninh Thuận mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 24/2018/TLST – HSST, ngày 09 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2018/QĐXXST – HS ngày 14 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Đỗ Kim S, sinh năm 1985 tại Ninh Thuận. Hộ khẩu thường trú: khu phố 6, phường KD, Thành phố Pr Tc, tỉnh Ninh Thuận; Chỗ ở hiện nay: thôn TT, xã AH, huyện NP, tỉnh Ninh Thuận; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 5/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Kim Hùng (Đã chết) và bà Nguyễn Thị Cộng (Đã chết); Vợ Nguyễn Thị Thư (Không đăng ký kết hôn) và 01 con; Tiền án: không; Tiền sự: không. Nhân thân: Ngày 26 – 4 – 2002 bị Tòa án nhân dân Thành phố Pr Tc, tỉnh Ninh Thuận xử phạt 09 tháng tù giam về tội “Cố ý gây thương tích”. Ngày 22 – 9 – 2004 bị Tòa án nhân dân Thành phố Pr Tc, tỉnh Ninh Thuận xử phạt 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Hiện nay S đã chấp hành xong hình phạt các bản án trên. Ngày 01 – 8 – 2018 bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện NP (Có mặt).

Người làm chứng:

1. Anh Phạm Thanh S, sinh năm 1995 (vắng mặt).

2. Anh Phạm Trung T, sinh năm 1995 (vắng mặt).

3. Anh Nguyễn Hữu P, sinh năm 1988 (vắng mặt).

Cùng địa chỉ: thôn HT, xã AH, huyện NP, tỉnh Ninh Thuận.

4. Anh Nguyễn Thế A, sinh năm 1979 (vắng mặt).

Địa chỉ: thôn LB 2, xã AH, huyện NP, tỉnh Ninh Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 31 – 7 – 2018, Đỗ Kim S, sinh năm 1985, trú tại khu phố 6, phường KD, Thành phố Pr Tc đi vào Thành Phố HCM mua 01 gói nylon bên trong có chứa ma túy của một người chạy xe thồ tại Bến xe MĐ với giá 6.000.000 đồng để về sử

dụng và phân chia ra thành gói nhỏ bán lẻ hưởng tiền chênh lệch. Sau khi mua ma túy xong, S đón xe về lại Ninh Thuận, đến khoảng 04 giờ ngày 01 – 8 – 2018 S xuống xe tại Ngã ba LB, AH, NP rồi đi xe thò về phòng trọ của mình tại Nhà trọ của ông Nguyễn Đắc S ở thôn TT, AH, NP. Khi S đi đến trước Trường tiểu học Nguyễn Thị Minh K thuộc thôn AT 1, AH, NP thì bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm ma túy Công an tỉnh Ninh Thuận bắt quả tang. Cơ quan điều tra đã thu giữ trên người S 01 gói nylon dạng túi kéo, bên trong có chứa tinh thể màu trắng và một số vật dụng khác. Khoảng 05h30 ngày 01 – 8 – 2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành khám xét nơi ở của S tại Nhà trọ Nguyễn Đắc S tại thôn TT, AH, NP đã thu giữ 03 cân tiểu ly, 01 đầu khò gas.

Ngày 01 – 8 – 2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Thuận đã ra Quyết định trưng cầu giám định chất nghi là ma túy đã thu giữ được của S.

Tại Bản kết luận giám định số 3254/C55B ngày 02 – 8 – 2018 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành Phố Hồ Chí Minh kết luận: *Tinh thể màu trắng đựng trong 01 gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 20,7997 gam, loại Methamphetamine ... Mẫu vật hoàn lại sau giám định có khối lượng 20,2796 gam được niêm phong.*

Quá trình điều tra đã chứng minh được ngoài lần bị bắt quả tang nêu trên, trong thời gian từ cuối tháng 6 đến đầu tháng 7 năm 2018, Đỗ Kim S còn nhiều lần bán ma túy cho các đối tượng sau:

- + Trong tháng 7 năm 2018 bán cho Nguyễn Hữu P, sinh năm 1988, trú tại HT, AH, NP 02 lần, mỗi lần 01 tép với giá 300.000đồng. Tổng cộng số tiền 600.000đồng.

- + Bán cho Nguyễn Thanh S, sinh năm 1995, trú tại HT, AH, NP 04 lần vào các ngày 17 – 7 – 2018; ngày 21 – 7 – 2018; ngày 25 – 7 – 2018 và 01 lần trong tháng 7 năm 2018 mỗi lần 01 tép với giá 500.000đồng. Tổng cộng số tiền 2.000.000đồng.

- + Bán cho Phạm Trung T, sinh năm 1995, trú tại HT, AH, NP 03 lần, cụ thể: Ngày 06 – 7 – 2018 bán 01 tép với giá 3.00.000đồng; ngày 12 – 7 – 2018 và 18 – 7 – 2018 mỗi lần 01 tép với giá 500.000đồng. Tổng cộng số tiền 1.300.000đồng.

Tại Cơ quan điều tra, Đỗ Kim S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

- Việc thu giữ và xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ:

- + 01 gói nylon dạng túi kéo bên trong có chứa tinh thể màu trắng trọng lượng 20,7997gam, loại Methamphetamine, sau khi giám định hoàn lại là 20,2796 gam được niêm phong;

- + 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm bình thủy tinh, nỏ thủy tinh;

- + 10 ống thủy tinh;

- + 01 đầu khò gas.

- + 03 cân tiểu ly.

Quá trình điều tra xác định đây là vật chứng liên quan đến việc mua bán và sử dụng trái phép chất ma túy, đề nghị tịch thu tiêu hủy.

- + 01 điện thoại di động Nokia màu đen, số IMEI: 359764/06/007350/7. Đây là phương tiện liên qua đến việc mua bán trái phép chất ma túy của S, đề nghị tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- + 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu vàng nhạt, màn hình bị nứt vỡ, số IMEI 1: 3533117/09/59180314; IMEI 2: 353318/09/5918/03/2. Đây là tài sản của S,

không dùng vào mục đích mua bán trái phép chất ma túy nên đề nghị tuyên trả lại cho S.

Toàn bộ số vật chứng trên hiện đang bảo quản tại Kho vật chứng của Cơ quan điều tra Công an huyện NP.

Trong 09 lần bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Hữu P, Nguyễn Thanh S, Phạm Trung T, S đã hưởng lợi bất chính số tiền tổng cộng 3.900.000 đồng. Đề nghị buộc S phải nộp lại sung công quỹ nhà nước.

Tại bản cáo trạng số 35/QĐ – KSĐT, ngày 07 – 11 – 2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện NP, tỉnh Ninh Thuận đã truy tố S về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện NP vẫn bảo lưu quan điểm truy tố đối với bị cáo Đỗ Kim S tại Bản cáo trạng số 35/CT – VKS – HS ngày 07 – 11 – 2018. Đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo S mức án từ 06 năm tù đến 07 năm tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện NP, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện NP, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

2. Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung truy tố tại bản Cáo trạng. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ được thu thập khách quan có trong hồ sơ vụ án cũng như lời khai của người làm chứng. Do đó, có đủ căn cứ để xác định được:

2.1. Từ cuối tháng 6 – 2018 đến ngày 01 – 8 – 2018 Đỗ kim S đã 02 lần vào Thành Phố HCM mua ma túy của người không rõ nhân thân lai lịch tại Bến xe Miền về sử dụng và chia nhỏ ra để bán cho Nguyễn Hữu P 02 lần, Nguyễn Thanh S 04 lần và Phạm Trung T 03 lần, tổng cộng 09 hưởng lợi bất chính số tiền 3.900.000đ. Riêng lần thứ 2 ngày 01 – 8 – 2018 trên đường mua ma túy về thì S bị bắt quả tang, thu giữ 20,7997gam ma túy.

Hành vi phạm tội của bị cáo là xâm phạm sức khỏe của người khác, ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội và lan truyền tệ nạn ma túy gây tâm lý lo lắng trong quần chúng nhân dân nên cần xử lý nghiêm mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là khai nhận các lần phạm tội trước đó (Tự thú); thành khẩn khai báo; tác động gia đình khắc phục hậu quả tiền thu lợi bất chính; lao động chính nuôi con nhỏ được quy định tại điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 đồng thời áp dụng Điều 54 của Bộ luật hình sự để cân nhắc, giảm nhẹ với bị cáo lúc lượng hình.

3. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Về vật chứng:

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 (một) gói niêm phong, bên trong có 01 điện thoại di động hiệu Nokia, số IMEI: 359764/06/007350/7. Bên ngoài có dán giấy niêm phong, trên giấy niêm phong có hình dấu tròn đỏ của Công an xã AH, huyện NP, tỉnh Ninh Thuận; chữ ký và họ tên của Điều tra viên Nguyễn Thanh M, cán bộ niêm phong Hoàng Mạnh Q, người chứng kiến Nguyễn Đức A và người bị tạm giữ đồ vật, tài liệu Đỗ Kim S. Đây là phương tiện liên qua đến việc mua bán trái phép chất ma túy của Sang, đề nghị tịch thu sung công quỹ Nhà nước, là phù hợp.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói niêm phong, bên trong có 10 (mười) ống thủy tinh, 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá. Bên ngoài có dán giấy niêm phong, trên giấy niêm phong có hình dấu tròn đỏ của Công an xã AH, huyện NP, tỉnh Ninh Thuận; chữ ký và họ tên của Điều tra viên Nguyễn Thanh M, cán bộ niêm phong Hoàng Mạnh Q, người chứng kiến Nguyễn Đức A và người bị tạm giữ đồ vật, tài liệu Đỗ Kim S. 01 (một) gói niêm phong, bên trong có 01 (một) đầu khò ga, 03 (ba) cân tiểu ly. Bên ngoài có dán giấy niêm phong, trên giấy niêm phong có hình dấu tròn đỏ của Công an xã AH, huyện NP, tỉnh Ninh Thuận; chữ ký và họ tên của Điều tra viên Nguyễn Thanh M, cán bộ niêm phong Hoàng Mạnh Q, người chứng kiến Nguyễn Đức A và người bị tạm giữ đồ vật, tài liệu Đỗ Kim S, nghĩ nên chấp nhận.

4. Về các vấn đề khác:

+ Trả lại cho Đỗ Kim S: 01 (một) gói niêm phong, bên trong có 01 điện thoại di động hiệu SamSung, số IMEI: 353317/09/591803/4. Bên ngoài có dán giấy niêm phong, trên giấy niêm phong có hình dấu tròn đỏ của Công an xã AH, huyện NP, tỉnh Ninh Thuận; chữ ký và họ tên của Điều tra viên Nguyễn Thanh M, cán bộ niêm phong Hoàng Mạnh Q, người chứng kiến Nguyễn Đức A và người bị tạm giữ đồ vật, tài liệu Đỗ Kim S. Đây là tài sản của S, không dùng vào mục đích mua bán trái phép chất ma túy nên đề nghị tuyên trả lại cho S, là phù hợp.

- Trong 09 lần bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Hữu P, Nguyễn Thanh S, Phạm Trung T, S đã hưởng lợi bất chính số tiền tổng cộng 3.900.000đồng. Đề nghị buộc S phải nộp lại sung công quỹ nhà nước, nghĩ chấp nhận.

5. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14. Buộc bị cáo Đỗ Kim S phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự;
 - Căn cứ Điều 48, điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38 Bộ luật hình sự;
 - Căn cứ Điều 45, Điều 106, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự;
 - Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí lệ phí Tòa án.
2. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo **Đỗ Kim S** phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.
3. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Đỗ Kim S 06 (Sáu) năm tù. Hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 01 – 8 – 2018.
4. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 (một) gói niêm phong, bên trong có 01 điện thoại di động Nokia, số IMEI: 359764/06/007350/7. Bên ngoài có dán giấy niêm phong, trên giấy niêm phong có hình dấu tròn đỏ của Công an xã AH, huyện NP, tỉnh Ninh Thuận; chữ ký và họ tên của Điều tra viên Nguyễn Thanh M, cán bộ niêm phong Hoàng Mạnh Q, người chứng kiến Nguyễn Đức A và người bị tạm giữ đồ vật, tài liệu Đỗ Kim S.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói niêm phong, bên trong có 10 (mười) ống thủy tinh, 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá. Bên ngoài có dán giấy niêm phong, trên giấy niêm phong có hình dấu tròn đỏ của Công an xã AH, huyện NP, tỉnh Ninh Thuận; chữ ký và họ tên của Điều tra viên Nguyễn Thanh M, cán bộ niêm phong Hoàng Mạnh Q, người chứng kiến Nguyễn Đức A và người bị tạm giữ đồ vật, tài liệu Đỗ Kim S. 01 (một) gói niêm phong, bên trong có 01 (một) đầu khò ga, 03 (ba) cân tiểu ly. Bên ngoài có dán giấy niêm phong, trên giấy niêm phong có hình dấu tròn đỏ của Công an xã AH, huyện NP, tỉnh Ninh Thuận; chữ ký và họ tên của Điều tra viên Nguyễn Thanh M, cán bộ niêm phong Hoàng Mạnh Q, người chứng kiến Nguyễn Đức A và người bị tạm giữ đồ vật, tài liệu Đỗ Kim S.

- Trả lại cho Đỗ Kim S: 01 (một) gói niêm phong, bên trong có 01 điện thoại di động hiệu SamSung, số IMEI: 353317/09/591803/4. Bên ngoài có dán giấy niêm phong, trên giấy niêm phong có hình dấu tròn đỏ của Công an xã AH, huyện NP, tỉnh Ninh Thuận; chữ ký và họ tên của Điều tra viên Nguyễn Thanh M, cán bộ niêm phong Hoàng Mạnh Q, người chứng kiến Nguyễn Đức A và người bị tạm giữ đồ vật, tài liệu Đỗ Kim S.

Vật chứng nêu trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện NP theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 09 – 11 – 2018.

+ Buộc bị cáo Đỗ Kim S phải tiếp tục nộp lại tiền thu lợi bất chính số tiền 3.900.000đ để sung công quỹ nhà nước.

+ Tiếp tục tạm giữ số tiền 900.000đ (Chín trăm nghìn đồng) bị cáo Đỗ Kim S (Do Nguyễn Thị T nộp thay) nộp khắc phục hậu quả tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện NP theo biên lai thu tiền số 0002915 ngày 09 – 11 – 2018.

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí lệ phí Tòa án.

5. Về án phí: Bị cáo Đỗ Kim S phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (28 – 11 – 2018).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Ninh Phước;
- Công an huyện Ninh Phước;
- Chi cục THADS huyện Ninh Phước;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thanh Long

